Câu 1.

Đáp án nào dưới đây là tục ngữ?

A.

Nói có cách, mách có lí.

B.

Nói có cách, mách có chứng.

C.

Nói có sách, mách có chứng.

D.

Nói có sách, mách có lí.

Câu 2.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên người ta biết tiết kiệm, khéo léo lo liệu sẽ được ấm no?

A.

Lá lành đùm lá rách.

B.

Áo rách khéo vá hơn lành vụng may.

C.

Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm.

D.

Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu 3.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Lời chào […] hơn mâm cỗ.

A.

cần

B.

tốt

C.

cao

D.

thấp

Câu 4.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên ta phải biết kiên trì?

A.

Anh thuận em hoà là nhà có phúc.

B.

Có công mài sắt, có ngày nên kim.

C.

Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

D.

Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.

Câu 5.

Thành ngữ nào dưới đây thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau?

Quê hương, xóm làng đang phát triển, [...] theo năm tháng.

A.

Một nắng hai sương

B.

Công danh phú quý

C.

Thay da đổi thịt

D.

Đất khách quê người

Câu 6.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Con có mẹ như măng ấp bẹ.

2. Cây có cội, nước có nguồn.

3. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.

Câu tục ngữ số [[3]] đề cao phẩm chất bên trong của con người hơn vẻ đẹp, hình thức bên ngoài.

Câu 7.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ sau:

Non [[xanh]] nước biếc

Danh [[lam]] thắng cảnh

Câu 8.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Con có [[cha]] như nhà có nóc.

Câu 9.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

Thua keo này, [(bày keo khác.)]

Thất bại [(là mẹ thành công.)]

Chớ thấy sóng cả [(mà ngã tay chèo.)]

Câu 10.

Nối các câu tục ngữ ở cột bên trái với ý nghĩa thích hợp ở cột bên phải.

Uống nước nhớ nguồn. [(Khuyên chúng ta phải biết ơn cội nguồn, tổ tiên.)]

Chia ngọt sẻ bùi. [(Khuyên chúng ta phải biết yêu thương, chia sẻ với mọi người.)]

Anh em như thể tay chân. [(Khuyên chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết với anh chị em trong nhà.)]